| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĂN QUAN**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày: 21-4-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nông Bá Hiệp.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Hoàng Hữu An

Ông Lương Đình Huy

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lục Quỳnh Trâm – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Bà Phương Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

**Nông Văn T.** Tên gọi khác: Không; sinh ngày 18 tháng 6 năm 1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Văn V, sinh năm 1960; con bà: Chu Thị N, sinh năm 1964; vợ: Lương Thị Phương T, sinh năm 1995; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Chưa có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/01/2023, tạm giam từ ngày 16/01/2023 tại Nhà tạm giữ, C an huyện Văn Quan đến nay. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Chu Bích Thu – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lương Văn C, sinh năm 1987, trú tại: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 20 phút ngày 13/01/2023 tổ C tác C an xã Tri Lễ, huyện Văn Quan phối hợp với C an huyện Văn Quan làm nhiệm vụ tại thôn N, xã T, phát hiện Nông Văn T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12K9-1336 có biểu hiện vi phạm, phạm luật. Tổ C tác đã yêu cầu T dừng xe để kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện trong miệng T có 01 gói nilon màu trắng, bên trong gói nilon là lớp giấy bạc, trong lớp giấy bạc là chất bột màu trắng, T khai nhận đó là ma túy Heroin của T, T mua của một người đàn ông không quen biết ở thôn B, xã L, huyện V với giá là 100.000 đồng, mục đích để sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 206/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, C an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng (thu giữ của Nông Văn T) là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng là 0,118 gam, đã trừ bì.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn T khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy Heroin từ tháng 5/2022 bằng hình thức hít. Khoảng 15 giờ ngày 13/01/2023 Nông Văn T đi bộ sang nhà của Lương Văn C, cùng thôn để mượn xe mô tô biển kiểm soát 12K9-1336 thì được C đồng ý. Sau đó T điều khiển xe đến khu vực thôn B, xã L thì gặp một người đàn ông không quen biết, đeo khẩu trang, T dừng xe hỏi người đàn ông này có ma túy bán không, thì được trả lời là có. Sau đó T đưa cho người đàn ông 100.000 đồng, người đàn ông đưa cho T 01 gói nilon bên trong có chứa chất ma túy Heroin. Sau đó T cho gói ma túy vào trong miệng điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến địa phận thôn N, xã T, huyện V thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, bắt giữ T cùng tang vật.

Lời khai của anh Lương Văn C là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Giữa anh và Nông Văn T chỉ có quan hệ là hàng xóm, còn xe mô tô biển kiểm soát 12K9-1336 là do anh mua của anh Hoàng Văn T, ngày 13/01/2023 Nông Văn T có sang nhà anh mượn xe, nhưng anh C không biết bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma túy. Nay anh Lương Văn C đề nghị trả lại chiếc xe này để anh có phương tiện đi lại.

Vật chứng của vụ án chưa xử lý: 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,092 gam Heroine (còn lại sau giám định) và vỏ bao gói; 01 xe mô tô biển kiểm soát 12K9-1336 nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ đen, có số khung C630AY388565, số máy 5C63388618 xe đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 014272 biển số đăng ký 12K9-1336 mang tên Hoàng Văn T; 01 chứng minh nhân dân số 082097676 mang tên Nông Văn T.

Với hành vi như trên tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKSVQ, ngày 03/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, tuyên bị cáo Nông Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị

xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,092 gam ma túy Heroin (còn lại sau giám định); trả lại cho bị cáo 01 Giấy chứng minh nhân dân số 082097676; trả lại cho anh Lương Văn C 01 xe mô tô biển kiểm soát 12K9-1336 nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ đen; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 014272 mang tên Hoàng Văn T. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí theo quy định.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo nhất trí với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo về nghị cho bị cáo mức án nhẹ nhất dưới mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo vì bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, là dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa không có ý kiến tranh luận gì và tại lời nói sau cùng chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nông Văn T đều khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân như bản Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, cụ thể: Hồi 16 giờ 20 phút ngày 13/01/2023, tại thôn N, xã T, huyện Văn Quan, bị cáo đã bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ 01 gói nilon màu trắng, bên trong gói nilon là lớp giấy bạc, trong lớp giấy bạc là chất bột màu trắng, theo kết luận giám định là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng là 0,118 gam, đã trừ bì. Theo lời khai của bị cáo thì bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân vì bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, kết quả điều tra cũng không chứng minh được bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, vi phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Hơn nữa ma túy là chất gây nghiện cao, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, nòi giống con người, gây thiệt hại về kinh tế và còn là nguyên nhân làm

phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức án nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa bị xét xử về hành vi phạm tội nào khác, chưa bị xử lý kỷ luật, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, nhưng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên không được coi là có nhân thân tốt.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[6] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên thấy rằng khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do không chịu tu dưỡng bản thân dẫn đến nghiện ma túy và phạm tội. Do đó, cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người C dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Văn Quan tại địa phương thì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có thu nhập ổn định, gia đình bị cáo là hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo vì không đảm bảo thi hành án.

[8] Vật chứng của vụ án là 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có chứa 0,092 gam ma túy Heroin (còn lại sau giám định) Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;  01 Giấy chứng minh nhân dân số 082097676 là giấy tờ cá nhân của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại; 01 xe mô tô biển kiểm soát 12K9-1336 nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ đen; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 014272 mang tên Hoàng Văn T là tài sản bị cáo mượn của anh Lương Văn C, khi cho mượn anh Lương Văn C không biết bị cáo dùng xe để đi mua ma túy nên trả lại cho anh Lương Văn C

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nông Văn T tại khu vực thôn Bản Kình, xã Lương Năng, do không có đủ thông tin nên không thể điều tra xác minh để xử lý.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo về việc cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là chưa đảm bảo tính nghiêm minh, chưa đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung nên không chấp nhận. Còn đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo Hội đồng xét xử chấp nhận vì bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, là dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

[11] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn T 01 năm 06 tháng tù (Một năm, sáu tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2023.

3. Xử lý vật chứng

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong chứa 0,092 gam ma túy Heroin (còn lại sau giám định) và vỏ bao gói.

3.2. Trả lại cho bị cáo Nông Văn T 01 Giấy chứng minh nhân dân số 082097676

3.3. Trả lại cho anh Lương Văn C 01 xe mô tô biển kiểm soát 12K9-1336 nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ đen, số khung C630AY388565, số máy 5C63388618 xe đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 014272 mang tên Hoàng Văn T.

*(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn).*

4. Án phí: Bị cáo Nông Văn T không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- C an huyện Văn Quan;
- CCTHADS huyện V;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nông Bá Hiệp**